

Số: 131/2023/QĐST-HNGĐ

P1 B1, ngày 06 tháng 9 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số 185/2023/TLST-HNGĐ ngày 15 tháng 8 năm 2023, giữa:

Nguyên đơn: Chị Dương Thị T1, sinh năm 1996

Địa chỉ: Xóm Sau, xã Hà Châu, huyện P1 B1, tỉnh Thái Nguyên.

Bị đơn: Anh Nguyễn Văn Bình, sinh năm 1989

Địa chỉ: Xóm S1, xã H1 C1, huyện P1 B1, tỉnh T1 N1.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82, 83 và 84 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 29 tháng 8 năm 2023.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 29 tháng 8 năm 2023 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Dương Thị T1 và anh Nguyễn Văn Bình.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1 Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Dương Thị T1 và anh Nguyễn Văn Bình.

2.2 Về con chung:

- Chị Dương Thị T1 và anh Nguyễn Văn B1 xác định có 03 con chung. Chị Dương Thị T1 và anh Nguyễn Văn B1 thống nhất thỏa thuận: Giao cho chị Dương Thị T1 trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục 02 con chung

Nguyễn Thị Quỳnh A1 sinh ngày 07/9/2014 và Nguyễn Thị Kim N1 sinh ngày 29/02/2016; giao cho anh Nguyễn Văn B1 trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung Nguyễn Minh Kh1, sinh ngày 04/8/2020.

- Về cấp dưỡng nuôi con: Vợ chồng tự thỏa thuận không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Chị Dương Thị T1 và anh Nguyễn Văn B1 có quyền thăm nom con chung theo quy định của pháp luật.

- Chị Dương Thị T1 và anh Nguyễn Văn B1 có quyền đề nghị thay đổi người trực tiếp nuôi con sau ly hôn theo quy định của pháp luật.

2.3 Về tài sản chung, công nợ: Vợ chồng không có tài sản chung, công nợ nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.4 Về án phí: Chị Dương Thị T1 tự nguyện chịu 150.000đ án phí ly hôn. Nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000đ theo biên lai thu số 0002162 ngày 15 tháng 8 năm 2023 của Chi cục thi hành án dân sự huyện P1 B1, tỉnh Thái Nguyên. Hoàn trả anh chị Dương Thị T1 150.000đ tiền tạm ứng án phí đã nộp.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Dương sự;
- VKS cùng cấp;
- UBND xã H1 C1;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Đặng Thị Thu Vân

Số: 115/2023/QĐST-HNGĐ

P1 B1, ngày 01 tháng 8 năm 2023

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số 163/2023/TLST-HNGĐ ngày 11 tháng 7 năm 2023, giữa:

Nguyên đơn: Anh Lê Đức Anh, sinh năm 1991

Địa chỉ: Xóm Vực Giăng, xã Tân Hòa, huyện P1 B1, tỉnh Thái Nguyên.

Bị đơn: Chị Nguyễn Thị Bích Lệ, sinh năm 1994

Địa chỉ: Xóm Vực Giăng, xã Tân Hòa, huyện P1 B1, tỉnh Thái Nguyên.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82 và 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 24 tháng 7 năm 2023.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 24 tháng 7 năm 2023 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Lê Đức Anh và chị Nguyễn Thị Bích Lệ.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung Anh Lê Đức Anh và chị Nguyễn Thị Bích Lệ thống nhất thỏa thuận giao cho anh Lê Đức Anh trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung Lê Đức Quang, sinh ngày 07/7/2020.

Về cấp dưỡng nuôi con chung vợ chồng tự thỏa thuận không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Chị Nguyễn Thị Bích Lệ được quyền đi lại thăm nom con chung theo quy định

của pháp luật.

Chị Nguyễn Thị Bích Lệ có quyền đề nghị thay đổi người trực tiếp nuôi con sau ly hôn theo quy định của pháp luật.

3. Về tài sản chung, công nợ: Vợ chồng không có tài sản chung, công nợ nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Anh Lê Đức Anh tự nguyện chịu 150.000đ án phí ly hôn. Nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000đ theo biên lai thu số 0002130 ngày 10 tháng 7 năm 2023 của Chi cục thi hành án dân sự huyện P1 B1, tỉnh Thái Nguyên. Hoàn trả anh Lê Đức Anh 150.000đ.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKS cùng cấp;
- UBND xã Tân Hòa;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Đặng Thị Thu Vân